

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 14

ÔN TẬP LÝ THUYẾT

Câu 1: Chương trình bảng tính có tính năng đặc biệt là:

- A. Xử lý những văn bản lớn.
- B. Chứa nhiều thông tin.
- C. Chuyên thực hiện các tính toán.
- D. Chuyên lưu trữ hình ảnh.

Câu 2: Chương trình bảng tính, ngoài chức năng tính toán còn có chức năng:

- A. Tạo biểu đồ.
- B. Tạo trò chơi.
- C. Tạo video
- D. Tạo nhạc.

Câu 3: Khi gõ công thức vào một ô, kí tự đầu tiên phải là:

- A. Ô đầu tiên tham chiếu tới
- B. Dấu ngoặc đơn
- C. Dấu nháy
- D. Dấu bằng

Câu 4: Nhu cầu xử lí thông tin dạng bảng là:

- A. Dễ so sánh
- B. Dễ in ra giấy
- C. Dễ học hỏi
- D. Dễ di chuyển

Câu 5: Để khởi động chương trình bảng tính excel, ta thực hiện:

- A. Nháy chuột lên biểu tượng Excel.
- B. Nháy chuột phải lên biểu tượng Excel.
- C. Nháy đúp chuột lên biểu tượng Excel.
- D. Tất cả đều đúng.

Câu 6: Đây là biểu tượng dùng để khởi động chương trình bảng tính Excel?



Câu 7: Để khởi động chương trình bảng tính excel, ta thực hiện:

- A. Nháy chuột lên biểu tượng Excel.
- B. Nháy chuột phải lên biểu tượng Excel.
- C. Nháy đúp chuột lên biểu tượng Excel.
- D. Tất cả đều đúng.

Câu 8: Trong màn hình Excel, ngoài bảng chọn File và các dải lệnh giống Word thì màn hình Excel còn có:

- A. Trang tính, thanh công thức.
- B. Thanh công thức, các dải lệnh Formulas.
- C. Các dải lệnh Formulas và bảng chọn Data.
- D. Trang tính, thanh công thức, các dải lệnh Formulas và bảng chọn Data.

Câu 9: Trên trang tính, muốn nhập dữ liệu vào ô tính, đầu tiên ta thực hiện thao tác:

- A. Nháy chuột chọn hàng cần nhập.
- B. Nháy chuột chọn cột cần nhập.

C. Nháy chuột chọn khối ô cần nhập.

D. Nháy chuột chọn ô cần nhập.

Câu 10: Các thành phần chính trên trang tính gồm có:

A. Hộp tên, Khối, các ô tính.

B. Hộp tên, Khối, các hàng.

C. Hộp tên, thanh công thức, các cột.

D. Hộp tên, ô tính, hàng, cột, thanh công thức.

Câu 11: Trên trang tính, sau khi gõ dữ liệu từ bàn phím xong, ta nhấn phím:

A. Enter

B. Shift

C. Alt

D. CapsLock

Câu 12: Trên trang tính, các ký tự chữ cái A,B,C,...được gọi là:

A. Tên hàng.

B. Tên ô.

C. Tên cột.

D. Tên khối

Câu 13: Trong chương trình bảng tính, các kiểu dữ liệu cơ bản gồm:

A. Kiểu số.

B. Kiểu ngày.

C. Kiểu thời trang.

D. Kiểu số và kiểu kí tự.

Câu 14: Trên trang tính, dãy số thứ tự 1,2,3,...được gọi là:

A. Tên khối.

B. Tên ô.

C. Tên cột.

D. Tên hàng.

Câu 15: Trong chương trình bảng tính, khi mở một bảng tính mới thường có:

A. Hai trang tính trống.

B. Một trang tính trống.

C. Ba trang tính trống.

D. Bốn trang tính trống.

Câu 16: Trên trang tính, hộp tên hiển thị D6 cho ta biết:

A. Địa chỉ của ô tại cột 6 hàng D.

B. Địa chỉ của ô tại cột D hàng 6.

C. Địa chỉ của ô tại hàng D đến hàng 6.

D. Địa chỉ của ô từ cột D đến cột 6.

Câu 17: Trên trang tính, một nhóm các ô liên kề nhau tạo thành hình chữ nhật gọi là:

A. Ô liên kết.

B. Các ô cùng hàng.

C. Khối ô.

D. Các ô cùng cột.

Câu 18: Trong chương trình bảng tính, người ta viết C3:D5 có nghĩa là:

A. Các ô từ ô C1 đến ô C3.

B. Các ô từ ô D1 đến ô D5.

C. Các ô từ hàng C3 đến hàng D5.

D. Các ô từ ô C3 đến ô D5.

Câu 19: Trong chương trình bảng tính, ký hiệu khối ô từ ô D2 đến ô F6, ta viết:

A. D2:F6

B. F6:D2

C. D2..F6

D. F6..D2

Câu 20: Trong chương trình bảng tính, khối ô A3:C4 là gồm các ô:

A. A3 và C4.

B. A3,A4, C3 và C4.

C. A3,A4,B3,B4,C3 và C4.

D. A3 và A4, C3, C4.